

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn  
giai đoạn 2020-2035**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25/8/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát triển đô thị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2035;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 152/TTr-SXD ngày 23/12/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035 với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Quan điểm, mục tiêu phát triển đô thị**

**a) Quan điểm**

- Phát triển đô thị phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn được phê duyệt tại Quyết định số 545/QĐ-TTg ngày 09/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 21/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng trung

du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030; phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và điểm dân cư nông thôn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020 được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 04/02/2008.

- Triển khai thực hiện phát triển hệ thống đô thị tỉnh Lạng Sơn có kế hoạch cụ thể đảm bảo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm tài nguyên, sử dụng hiệu quả nguồn lực; phát triển trên nguyên tắc tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; dành quỹ đất hợp lý để đầu tư xây dựng các công trình công cộng, khu công viên, khu vui chơi giải trí, công viên sinh thái... nhằm mục đích giữ được cảnh quan môi trường, bảo tồn tối đa cảnh quan thiên nhiên; phát triển đô thị gắn với phát triển ngành nông nghiệp công nghệ cao, phát triển du lịch sinh thái đô thị xanh, nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân đô thị. Phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

- Tập trung phát triển một số đô thị làm động lực phát triển kinh tế - xã hội của từng huyện. Trong đó trọng tâm phát triển thành phố Lạng Sơn trở thành đô thị hạt nhân, tạo sức hút; hỗ trợ phát triển nhanh Khu du lịch Quốc gia Mẫu Sơn.

- Phát triển hệ thống đô thị tỉnh Lạng Sơn cần quan tâm thực hiện tốt việc kết hợp phát triển đô thị gắn liền với yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; thực hiện kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh theo đúng chủ trương tại Kết luận số 57-KLTW ngày 16/09/2019 của Bộ Chính trị và Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ về việc kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, để đô thị Lạng Sơn phát triển bền vững, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Khi quy hoạch phát triển đô thị các huyện biên giới cần cân nhắc hạn chế tối đa việc san, lấp các hồ, đập, sông suối, đồi núi ở khu vực cửa khẩu, biên giới nhằm tạo hành lang tự nhiên có tác dụng phòng thủ về an ninh, quốc phòng của tỉnh và của quốc gia.

### ***b) Mục tiêu***

- Cụ thể hóa định hướng phát triển đô thị theo Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 21/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Định hướng phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 04/02/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và điểm dân cư nông thôn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020.

- Cụ thể hóa định hướng phát triển hệ thống đô thị theo quy hoạch xây dựng vùng tỉnh và các quy hoạch ngành đã được phê duyệt, phù hợp với Chương trình phát triển đô thị quốc gia, từng bước đầu tư xây dựng hoàn chỉnh mạng lưới đô thị trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 127/KH-UBND về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt ngày 19/7/2019.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng phát triển hệ thống đô thị trên toàn tỉnh, nâng cao chất lượng, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng hiện đại, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa của mỗi đô thị.

- Làm cơ sở để lập đề án và đánh giá nâng loại đô thị; thành lập các phường, thị trấn trong tương lai.

## 2. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị của tỉnh

### a) Tỷ lệ đô thị hóa

- Đến năm 2025: đạt khoảng 23 - 25%.

- Đến năm 2030: đạt khoảng 25 - 30%.

- Đến năm 2035: đạt khoảng 30 - 35%.

### b) Về chất lượng đô thị

- Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt 29m<sup>2</sup>/người; tỷ lệ nhà kiên cố đạt 75%.

- Tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị tại đô thị loại I đạt từ 20 - 25% trở lên; đô thị loại V đạt từ 20% trở lên. Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đáp ứng nhu cầu tại đô thị loại I đạt từ 20 - 30% trở lên; đô thị loại III đạt từ 10 - 15%; đô thị loại IV và loại V đạt từ 2 - 5%.

- Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch và tiêu chuẩn cấp nước tại các đô thị từ loại I đến loại IV đạt trên 90%, đạt 120 lít/người/ngày đêm; đô thị loại V đạt trên 70%, tiêu chuẩn cấp nước đạt 90 lít/người/ngày đêm.

- 60% lượng nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý. Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch dưới 18% đối với các đô thị từ loại I đến loại IV; dưới 25% đối với các đô thị loại V.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt của đô thị, khu công nghiệp được thu gom và xử lý đạt trên 90%; 100% chất thải rắn y tế nguy hại được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

- Tỷ lệ chiếu sáng đường phố chính và khu nhà ở, ngõ xóm tại các đô thị loại IV, loại V đạt 90% chiều dài các tuyến đường chính và 85% chiều dài đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng.

- Đất cây xanh đô thị: đối với đô thị từ loại I đến loại IV đạt 7m<sup>2</sup>/người; đô thị loại V đạt 3 - 4m<sup>2</sup>/người; đất cây xanh công cộng khu vực nội thị đạt từ 4 - 6m<sup>2</sup>/người.

## 3. Danh mục, lộ trình và kế hoạch nâng loại hệ thống đô thị

TT	Tên đô thị	Hiện trạng năm 2020	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030	Giai đoạn 2031-2035	Ghi chú
1	Thành phố Lạng Sơn					
1.1	Thành phố Lạng Sơn	II	II	I	I	Thị trấn Cao Lộc và một số xã của huyện Cao Lộc sáp
1.2	Thị trấn Cao Lộc -	V				

TT	Tên đô thị	Hiện trạng năm 2020	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030	Giai đoạn 2031-2035	Ghi chú
	Huyện Cao Lộc					nhập vào thành phố Lạng Sơn
2	<b>Đô thị Đồng Đăng</b>	IV	IV	<b>IV</b> (Thành lập thị xã Đồng Đăng)	<b>IV</b>	Thành lập thị xã Đồng Đăng với diện tích một phần phía Tây - Bắc của huyện Cao Lộc
<b>3</b>	<b>Đô thị Hữu Lũng</b>					
3.1	Thị trấn Hữu Lũng – Huyện Hữu Lũng	V	V			Phát triển đô thị Hữu Lũng lên đô thị loại IV theo định hướng trên cơ sở ranh giới toàn huyện trong đó khu vực trung tâm là thị trấn hiện hữu mở rộng phát triển về khu vực phía Đông Nam gắn với quy hoạch Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng và khu đô thị mới Bắc Lệ - Tân Thành
3.2	Bắc Lệ - Tân Thành huyện Hữu Lũng	Chưa là đô thị	V	<b>IV</b> (Thành lập thị xã Hữu Lũng)	<b>IV</b>	
4	<b>Đô thị Lộc Bình</b>					Đô thị loại IV với ranh giới toàn huyện Lộc Bình; Với trung tâm, động lực phát triển là các đô thị Lộc Bình, Na Dương, Chi Ma, khu du lịch Mẫu Sơn
4.1	Thị trấn Lộc Bình – Huyện Lộc Bình	V	V	V	<b>IV</b> (Thành lập thị xã Lộc Bình)	
4.2	Thị trấn Na Dương – Huyện Lộc Bình	V	V	V		
4.3	Chi Ma - Huyện Lộc Bình	Chưa là đô thị	Chưa là đô thị	V		
5	Thị trấn Bắc Sơn – Huyện Bắc Sơn	V	V	V	V	
6	Thị trấn Đồng Mỏ - Huyện Chi Lăng	V	V	V	V	
7	Thị trấn Chi Lăng – Huyện Chi Lăng	V	V	V	V	
8	Thị trấn Bình Gia – Huyện Bình Gia	V	V	V	V	
9	Thị trấn Na Sầm – Huyện Văn Lãng	V	V	V	V	

TT	Tên đô thị	Hiện trạng năm 2020	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030	Giai đoạn 2031-2035	Ghi chú
10	Thị trấn Đình Lập – Huyện Đình Lập	V	V	V	V	
11	Thị trấn Nông trường Thái Bình – Huyện Đình Lập	V	V	V	V	
12	Thị trấn Thất Khê – Huyện Tràng Định	V	V	V	V	
13	Thị trấn Văn Quan – Huyện Văn Quan	V	V	V	V	
14	Tân Thanh - huyện Văn Lãng	Chưa là đô thị		V	V	Đô thị hình thành mới
15	Vạn Linh - Huyện Chi Lãng	Chưa là đô thị		V	V	Đô thị hình thành mới
16	Ngã Hai - huyện Bắc Sơn	Chưa là đô thị		V	V	Đô thị hình thành mới
17	Mỏ Nhài - huyện Bắc Sơn	Chưa là đô thị			V	Đô thị hình thành mới
18	Điểm He - huyện Văn Quan	Chưa là đô thị			V	Đô thị hình thành mới
19	Chợ Bãi - huyện Văn Quan	Chưa là đô thị			V	Đô thị hình thành mới
20	Văn Mịch - huyện Bình Gia	Chưa là đô thị			V	Đô thị hình thành mới

#### **4. Danh mục ưu tiên đầu tư phát triển (hệ thống hạ tầng khung, công trình đầu mối) kết nối các đô thị trên địa bàn tỉnh**

##### **a) Danh mục các dự án**

- Lập Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Lập điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn và các đô thị khác.
- Lập Chương trình Phát triển đô thị thành phố Lạng Sơn, đô thị Đồng Đăng, đô thị Hữu Lũng, đô thị Lộc Bình.
- Lập Đề án điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập đơn vị hành chính các đô thị.
- Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Lạng Sơn.
- Đề án: nghiên cứu giải pháp phát triển không gian cây xanh, không gian công cộng, bãi đỗ xe tĩnh trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

##### **b) Hạ tầng kỹ thuật khung**

- Hệ thống giao thông: đường cao tốc Lạng Sơn - Tiên Yên; tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn (Dự án thành phần 2, đoạn Hữu Nghị - Chi Lãng); dự án cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng), tính riêng phần thuộc ranh giới hành chính tỉnh Lạng Sơn; mở rộng đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Cảng cạn Lạng Sơn; nâng cấp tuyến đường sắt Hà Nội – Đồng Đăng thành tuyến

đường sắt tốc độ cao; xây dựng mới tuyến đường sắt Lạng Sơn - Quảng Ninh; đường vành đai phía Tây và phía Đông thành phố Lạng Sơn; cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Cấp điện: xây dựng mới đường dây 220kV, xây dựng mới đường dây 110KV, xây dựng cải tạo và phát triển lưới điện trung, hạ áp.

- Cấp nước: xây dựng, cải tạo các hồ chứa nước cho các đô thị.

- Xử lý nước thải: xây dựng hệ thống xử lý nước thải một số đô thị loại IV (Hữu Lũng, Lộc Bình, Đồng Đăng).

- Thông tin truyền thông: xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn.

- Xử lý chất thải rắn, môi trường: xây dựng Nhà máy tái chế, xử lý chất thải rắn, địa điểm tại xã Tràng Phái, huyện Văn Quan; xây dựng nhà máy tái chế chất thải cụm huyện Chi Lăng – Hữu Lũng; cải tạo, nâng cấp đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn tập trung và trang thiết bị cho các huyện và các vùng liên huyện; xây dựng các trạm trung chuyển.

- Nghĩa trang: xây dựng Công viên Hỏa táng tại huyện Hữu Lũng; xây dựng Công viên nghĩa trang thành phố Lạng Sơn.

#### ***c) Hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp***

Từng bước hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp trong quy hoạch: cụm công nghiệp Na Dương, huyện Lộc Bình (cụm số 2,3); cụm công nghiệp xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc; cụm công nghiệp Quảng Lạc tại xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn; xây dựng hạ tầng Khu phi thuế quan thuộc Khu kinh tế của Khu Kinh tế Đồng Đăng – Lạng Sơn tại xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; Khu công nghiệp – đô thị - dịch vụ Hữu Lũng và xây dựng hạ tầng các cụm, khu công nghiệp khác theo quy hoạch.

#### ***d) Hạ tầng xã hội***

- Hạ tầng y tế: dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn – giai đoạn II; Bệnh viện Hữu Lũng; Bệnh viện Sản nhi Lạng Sơn; dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Tâm thần tỉnh Lạng Sơn; dự án đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng; dự án đầu tư xây dựng Khu điều trị cán bộ thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng tỉnh; dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa khu vực Ngã Hai trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn; sửa chữa, cải tạo trụ sở các Trung tâm y tế cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Hạ tầng giáo dục: cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất các trường cao đẳng, trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Hạ tầng thể dục thể thao, thương mại, dịch vụ, du lịch: Khu liên hợp triển lãm quốc tế và thể thao; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Hồ Nà Tâm; đầu tư Khu thương mại dịch vụ thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng; đầu tư Khu thương mại dịch vụ xã Hợp Thành và Gia Cát, huyện Cao Lộc; đầu tư Khu thương mại dịch vụ xã Hợp Thành và Gia Cát, huyện Cao Lộc; Khu bảo tàng chiến thắng Chi Lăng; Khu quảng trường, tượng đài chiến thắng Chi Lăng; Tu bổ di tích Nhà bia Thủy Môn Đình, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc; Khu liên hợp thể thao,

thành phố Lạng Sơn; Khu di tích khởi nghĩa Bắc Sơn; Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn; Điện thờ, tượng đài chủ tịch Hồ Chí Minh với các dân tộc Lạng Sơn.

- Trụ sở cơ quan hành chính: khu liên cơ quan tỉnh; trụ sở cơ quan hành chính mới huyện Cao Lộc (tại thị trấn Đồng Đăng).

### **5. Nhu cầu vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn**

Nhu cầu vốn đầu tư tổng thể cả chương trình khoảng 181.497 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh: khoảng 10.917 tỷ đồng.
- Ngân sách Trung ương: khoảng 26.350 tỷ đồng.
- Nguồn vốn khác: khoảng 144.230 tỷ đồng.
- Phân theo giai đoạn thực hiện:
  - + Giai đoạn 2020 – 2025: khoảng 37.812 tỷ đồng;
  - + Giai đoạn 2026 – 2030: khoảng 73.407 tỷ đồng;
  - + Giai đoạn 2031 – 2035: khoảng 70.278 tỷ đồng.

### **6. Các giải pháp triển khai thực hiện Chương trình**

#### ***a) Giải pháp về nguồn vốn***

- Đối với các dự án do Trung ương quản lý: trên cơ sở các danh mục dự án và các quy hoạch, chủ trương đã được phê duyệt, tỉnh chủ động đề xuất với Chính phủ, các Bộ, ngành ưu tiên đầu tư vào các dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Khai thác nguồn vốn từ nguồn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA, hợp tác Nhà nước và tư nhân (PPP).

- Đối với các dự án do tỉnh đầu tư:

Về quy hoạch: sử dụng nguồn ngân sách của tỉnh và các nguồn vốn tài trợ hợp pháp khác.

Về giao thông: sử dụng hiệu quả các nguồn ngân sách và hỗ trợ từ Trung ương, bộ, ngành cho các công trình trọng điểm, phát huy nội lực của địa phương đầu tư các công trình khác. Đẩy mạnh việc huy động vốn từ việc khai thác quỹ đất dọc các công trình giao thông, đặc biệt là các tuyến đường quy hoạch xây dựng mới trong khu vực đô thị. Lập quy hoạch chi tiết các khu đô thị dọc các tuyến đường quy hoạch xây dựng mới, để tạo nguồn vốn dài hạn đầu tư các công trình giao thông. Đa dạng hóa hình thức đầu tư liên doanh, liên kết, hợp tác Nhà nước và tư nhân (PPP)... để đầu tư xây dựng bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm đào tạo sát hạch lái xe, trung tâm đăng kiểm... nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI.

Về cấp nước: đẩy mạnh nguồn vốn xã hội hóa nâng cấp hệ thống cấp nước. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tốc độ thi công các công trình, đảm bảo chất lượng và kịp thời chấn chỉnh những sai phạm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng. Thực hiện các biện pháp nhằm làm giảm tỉ lệ thất thoát nước như: cải tạo, thay thế, nâng cấp đường ống cho phù hợp với nhu cầu cấp nước; Tăng cường quản lý cho từng khu vực nhỏ, kiểm soát thất thoát theo vùng, theo khu vực, xác định tỉ lệ thất thoát nhanh, chính xác...

Về thoát nước, xử lý nước thải: tận dụng các nguồn vốn vay, hỗ trợ ODA từ các tổ chức quốc tế thông qua một số chương trình, dự án; đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Quản lý chất thải rắn: nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình về chất thải rắn từ các nguồn vốn sau: vốn đầu tư của ngân sách tỉnh; vốn của Quỹ bảo vệ môi trường; vốn đầu tư của các đơn vị tư nhân; vốn vay ODA của Ngân hàng phát triển Châu á (ADB), Ngân hàng thế giới (WB) và các tổ chức khác; vốn viện trợ không hoàn lại của các nước, các tổ chức quốc tế.

Về cấp điện: cơ chế huy động vốn phù hợp với Luật Điện lực và điều kiện thực tế tại tỉnh Lạng Sơn.

Đầu tư xây dựng các công trình công cộng: đối với các công trình công cộng chủ yếu sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương và nguồn vốn xã hội hóa từ các doanh nghiệp. Rà soát, bổ sung thêm chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, trình tự thủ tục thực hiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cho phù hợp với các quy định hiện hành; ban hành các cơ chế ưu đãi đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào những dự án nâng cấp đô thị.

#### ***b) Giải pháp về thu hút đầu tư***

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách vận động, thu hút đầu tư đối với các doanh nghiệp. Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, thành lập cơ quan xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh để đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Tiếp tục rà soát và xây dựng thông tin chi tiết về dự án đối với danh mục kêu gọi đầu tư để làm cơ sở cho việc kêu gọi các nhà đầu tư; tham gia tích cực các Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia; lựa chọn dự án đầu tư thí điểm theo hình thức đối tác công tư (PPP).

- Chuyển nhượng quyền khai thác công trình hạ tầng; giải pháp Nhà nước và Nhân dân cùng làm.

#### ***c) Giải pháp về chính sách***

- Tiếp tục rà soát các quy định, chính sách về đầu tư, kinh doanh để sửa đổi các nội dung không đồng bộ, thiếu nhất quán, sửa đổi các quy định còn bất cập, chưa rõ ràng liên quan đến thủ tục đầu tư và kinh doanh.

- Tiếp tục cụ thể hóa các chính sách về ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực: phát triển đô thị, phát triển hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước, môi trường đô thị,...), phát triển nhà ở xã hội và nhà ở cho người có thu nhập thấp; xây dựng công trình phúc lợi (nhà ở, bệnh viện, trường học, văn hoá, thể thao) cho người lao động làm việc trong các khu công nghiệp, các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Tiếp tục rà soát các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư, trên cơ sở đó có biện pháp hỗ trợ, tập trung tháo gỡ vướng mắc và tạo điều kiện để dự án sớm triển khai.

- Tiếp tục thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước để tiếp tục thu hút vốn đầu tư.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và



tình trạng những nhiều đối với nhà đầu tư. Đề cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các cơ quan quản lý nhà nước của địa phương.

- Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo các đơn vị, các ngành với các nhà đầu tư để xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách và pháp luật hiện hành, đảm bảo các dự án hoạt động hiệu quả, nhằm tiếp tục củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh tại địa phương, tạo hiệu ứng lan toả và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

***d) Giải pháp về phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai***

- Phối hợp liên ngành đặc biệt là ngành xây dựng và ngành tài nguyên môi trường để đánh giá thực trạng biến đổi khí hậu, thiên tai (lũ ống, lũ quét, sạt lở đất...) tác động đến phát triển hệ thống đô thị của tỉnh.

- Xây dựng hệ thống bản đồ phân vùng nguy cơ chịu tác động; trong công tác quy hoạch cần nghiên cứu cụ thể các giải pháp ứng phó và đặc biệt là công tác lựa chọn đất phát triển đô thị cần tránh các khu vực có nguy cơ chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu, thiên tai.

- Xây dựng Chương trình, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai cho toàn tỉnh và cho các đô thị.

- Huy động các nguồn lực trong nước và quốc tế thực hiện các nghiên cứu đề xuất các giải pháp cho các đô thị tỉnh Lạng Sơn ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng hệ thống cảnh báo, quan trắc nguy cơ lũ quét, sạt lở đất.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ quản lý về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

- Chú trọng công tác ứng phó, khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra.

***đ) Giải pháp về xây dựng, quản lý và thực hiện quy hoạch***

- Lập và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các đô thị phù hợp với tình hình phát triển đô thị của tỉnh. Lập và hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết các khu chức năng đô thị, các thị trấn, điểm tập trung dân cư, các khu vực có khả năng phát triển hoặc có khả năng kêu gọi và thu hút nguồn vốn đầu tư.

- Ban hành quy chế quản lý theo quy hoạch, thực hiện tốt việc công bố quy hoạch xây dựng để nhân dân biết, thực hiện. Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc cho từng đô thị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch đô thị trên địa bàn toàn tỉnh.

- Ứng dụng, tích hợp các hình thức quản lý đô thị bằng các giải pháp quản lý đô thị thông minh.

***e) Giải pháp về nguồn nhân lực***

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các dự án nhằm đào tạo lao động ở các trình độ, góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.

- Chuyển dịch cơ cấu lao động theo tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế; nâng cao trình độ lao động, đặc biệt là đối với người nông dân bị thu hồi đất sản xuất để giao cho dự án.

- Ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi để các doanh nghiệp tạo điều kiện về chỗ ở cho công nhân.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Sở Xây dựng**

- Chủ trì triển khai công bố Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị cho từng giai đoạn cụ thể đến các địa phương. Giám sát việc thực hiện đầu tư phát triển hạ tầng đô thị tại các đô thị trên địa bàn tỉnh theo đúng tiến độ. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư làm việc với các Bộ, ngành Trung ương lồng ghép Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn với các Chương trình nâng cấp, phát triển đô thị Quốc gia.

- Hướng dẫn quy trình lập các đề án phân loại đô thị, đề án nâng cấp đô thị theo quy định pháp luật hiện hành. Đề xuất, tham mưu và lập kế hoạch phát triển các điểm dân cư tập trung có xu hướng phát triển trở thành đô thị loại V cho UBND tỉnh để có cơ sở lập đề án phân loại đô thị.

- Tổ chức hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị trong công tác lập, phê duyệt và quản lý các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, kể cả các khu vực dân cư đô thị chỉnh trang, đảm bảo định hướng phát triển đô thị theo mục tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án thuộc chương trình, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện cho từng giai đoạn (3 năm một lần) thực hiện Chương trình để rút kinh nghiệm cho giai đoạn tiếp theo.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Đề xuất tích hợp nội dung Chương trình phát triển đô thị vào Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, hướng dẫn cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển đô thị theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tập trung huy động, tổng hợp các nguồn lực để triển khai thực hiện mục tiêu Chương trình.

### **3. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì phối hợp với các Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng đất tại các đô thị hiện hữu và các địa phương dự kiến

nâng cấp, phát triển đô thị.

- Thực hiện việc thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án phát triển và nâng cấp đô thị.

- Xây dựng bảng giá đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo các quy định của Luật Đất đai năm 2013; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá đất trong trường hợp cụ thể để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án.

- Giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến việc giới thiệu địa điểm, thu hồi đất, giao đất để thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị.

#### **4. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thành, thị tham mưu, đề xuất nguồn vốn cho công tác phát triển đô thị.

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá cho thuê nhà ở xã hội xây dựng từ vốn ngân sách; quy trình thẩm định giá bán, cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội xây dựng không phải từ vốn ngân sách nhà nước, giá cho thuê nhà ở công vụ; giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp kinh phí hàng năm từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để đầu tư cho phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán chi hàng năm và hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện, thanh quyết toán theo quy định.

#### **5. Sở Nội vụ**

- Chủ trì phối hợp với các Sở Xây dựng, các Sở ban ngành, huyện, thành, thị hoàn thiện hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn để thực hiện có hiệu quả các nội dung Chương trình phát triển đô thị đã đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các địa phương để điều chỉnh, thành lập các đơn vị hành chính.

#### **6. Sở Giao thông vận tải**

Xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án phát triển mạng lưới giao thông toàn tỉnh phù hợp với Chương trình phát triển đô thị theo từng giai đoạn để đảm bảo kết nối giữa các đô thị trên địa bàn được thuận lợi và thông suốt, đầu tư phát triển và khai thác các dịch vụ vận tải, kết cấu hạ tầng giao thông để đảm bảo tính hệ thống nhằm phát triển, nâng cao hiệu quả vận tải trên địa bàn.

#### **7. Các Sở, ban, ngành liên quan**

Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách và chỉ đạo thực hiện các chính sách liên quan đến quản lý, phát triển đô thị.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035 tới các đô thị, điểm dân cư tập trung trên địa bàn mình quản lý có trong danh mục định hướng phát triển.

- Triển khai điều chỉnh quy hoạch chung và lập quy hoạch các đô thị mới trên địa bàn tỉnh phù hợp với tính chất và định hướng phát triển.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức rà soát, đánh giá tính chất, chức năng các đô thị và các điểm dân cư trong Chương trình phát triển đô thị; đối chiếu với các tiêu chí phân loại đô thị để làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng đề án phân loại, nâng cấp đô thị theo từng giai đoạn đề ra.

- Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị hiện hữu và các khu vực dự kiến phát triển đô thị trên địa bàn quản lý.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Tiến Thiệu**